

Bản án số: 03 /2018/HNGĐ-ST.

Ngày 09/01/2018.

V/v tranh chấp hôn nhân, gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ - BẮC GIANG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán sơ cấp - chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Hằng.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lục Viết Sang - Cán bộ hưu trí tại TT Cầu Gò, huyện Yên Thế.

2. Ông Trần Hải Đăng - Cán bộ hưu trí tại xã Đồng Tâm, huyện Yên Thế.

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Lê Hồng Thảo – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện VKS nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2018 tại trụ sở toà án nhân dân huyện Yên Thế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2017/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2017/QĐST-HNGĐ ngày 22/12/2017 giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1993 - (Có mặt).

Địa chỉ: Bản N, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1995 - (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- **Tại đơn khởi kiện tranh chấp hôn nhân gia đình ghi ngày 23/8/2017 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn anh Hoàng Văn V trình bày:**

Anh và chị Trần Thị H kết hôn ngày 31/12/2016, trước khi cưới có tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Lương. Nay vợ chồng chưa có con chung.

Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc anh làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa anh với chị H là do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày

do tính tình vợ chồng không hợp, do thời gian tìm hiểu ngắn nên vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, phía chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở thôn Đồng Quán, xã Bồ Hạ từ tháng 02 năm 2017 anh không sang đón gọi gì, vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ đó đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh thiết tha đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trần Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng anh chưa có con chung

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Vợ chồng anh từ khi chung sống chưa sắm sửa phát triển được tài sản gì, và cũng không có công nợ chung, không vay nợ ai, không có ruộng canh tác chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trước phiên tòa hôm nay anh Vẫn giữ nguyên các yêu cầu trên.

+ Tại bản tự khai ghi ngày 02/11/2017 bị đơn chị Trần Thị H trình bày:
Chị với anh Hoàng Văn V trước khi kết hôn có được tìm hiểu thỏa thuận thời gian ngắn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Lương ngày 31/12/2016. Trong quá trình chung sống thì giữa chị với anh V xảy ra mâu thuẫn, lý do là khi xây dựng cả hai bên đều tìm hiểu không kỹ nên khi về sống chung một nhà thường hay bất đồng quan điểm và đánh cãi chửi nhau. Qua tết âm lịch năm 2016 do anh V đánh nên chị đã bỏ về mẹ đẻ ở từ đó. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, phía anh V làm đơn xin ly hôn chị nhất trí.

- Về con chung: Vợ chồng chị chưa có con chung.

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Vợ chồng không có tài sản chung gì, và cũng không có công nợ chung, không vay nợ ai, không có ruộng canh tác chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do bận công việc nên chị H đã có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Trước phiên tòa hôm nay, chị H vắng mặt.

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- **Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và HĐXX:** Thẩm phán và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán xác định đúng mối quan hệ tranh chấp. Việc giao gửi các văn bản tố tụng và hồ sơ cho VKS nghiên cứu đầy đủ, đúng quy định; HĐXX thực hiện đúng quy định của pháp luật;

- **Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:** Nguyên đơn và bị đơn đều chấp hành đúng quy định của pháp luật;

- **Về quan điểm đường lối giải quyết vụ án:**

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật TTDS. Điều 56 Luật HNGĐ năm 2015.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án, Xử cho anh Hoàng Văn V được ly hôn với chị Trần Thị H. Anh V phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- **Những yêu cầu, kiến nghị khác:** Không.

XÉT THẤY

- Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Hoàng Văn V và chị Trần Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày tính tình không hợp và đã cắt đứt quan hệ từ tháng 02/2017 đến nay, hiện tại chị H đã bỏ về mẹ đẻ sinh sống, anh V không đón gọi chị H. Nay cả anh V và chị H đều xét không còn tình cảm, anh V xin ly hôn với chị H, chị H đồng ý ly hôn.

HĐXX xét thấy mâu thuẫn giữa anh V và chị H đã trầm trọng, phía chị H sau khi nhận được thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án thì đồng ý ly hôn với anh V nhưng đã có đơn xin vắng mặt và không đến phiên hòa giải, qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị H cư trú thì thấy chị H kết hôn với anh V và chung sống tại bản N, xã Xuân Lương được một thời gian rất ngắn thì chị H đã trở về nhà mẹ đẻ ở thôn Đ, xã Bồ Hạ sinh sống cho đến nay. Hiện vợ chồng anh V, chị H vẫn sống ly thân mỗi người một nơi, chị H không quay lại chung sống với anh V và cũng có quan điểm không còn tình cảm gì với anh V và đồng ý ly hôn với anh V, nên mục đích của hôn nhân không còn đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Tại phiên tòa hôm nay anh V vẫn thiết tha đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H và quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tại phiên tòa cũng đề nghị HĐXX giải quyết cho anh Hoàng Văn V được ly hôn với chị Trần Thị H. Do vậy cần chấp nhận việc xin ly hôn của anh Hoàng Văn V là phù với Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

[2] Về con chung: Vợ chồng anh V, chị H chưa có con chung.

[3] Về tài sản: Anh V, chị H đều không đề nghị do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của BLTTDS.

Việc chị Trần Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên toà hôm nay, mọi thủ tục tố tụng của Toà án nhân dân huyện Yên Thế đối với chị H khi giải quyết vụ án đều giao đầy đủ, hợp lệ, đúng pháp luật. Do vậy quyền lợi của chị H đã được đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 56 Luật HNGĐ năm 2015.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1/ Quan hệ vợ chồng: Xử cho anh Hoàng Văn V được ly hôn với chị Trần Thị H.

2/ Án phí: Anh Hoàng Văn V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2012/02307 ngày 01/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế.

Anh V đã nộp đủ tiền án phí.

Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án vắng mặt hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án;
- UBND xã....
- Các đương sự.
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hằng